TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN P** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên P, ngày 18 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số **49**/2021/TB-TLTA, ngày 24 tháng 12 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Bà ***Nguyễn Thị Y***, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân cư số z, xã x, huyện c, tỉnh Điện Biên (Nơi công tác: Trung tâm chính trị huyện c, tỉnh Điện Biên).

* Bị đơn: Ông ***Vũ Mạnh H***, sinh năm 1981; địa chỉ: Số nhà a, tổ dân phố s, phường d, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên (Nơi công tác: Sở d tỉnh Điện Biên).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Y và ông Vũ Mạnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Y và ông Vũ Mạnh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Vũ Khánh H1 - sinh ngày 28/9/2019 cho bà Nguyễn Thị Y tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001780 ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Y 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. ĐBP;
- UBND phường d, TP Điện Biên P, tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Định